

Số: /2021/QĐ-UBND

Nam Định, ngày tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định ban hành kèm theo Quyết định số 08/2016/QĐ-UBND ngày 14/4/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22/11/2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BKHĐT-BNV, ngày 11/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Kế hoạch và Đầu tư thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Tài chính Kế hoạch thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 66/TTr-SKH&ĐT ngày 26/3/2021, ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 250/BC-STP ngày 26/3/2021 và của Sở Nội vụ tại Báo cáo số 890/BC-SNV ngày 30/3/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định, ban hành kèm theo Quyết định số 08/2016/QĐ-UBND ngày 14/4/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định.

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 3 như sau:

“ Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Sở

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư có Giám đốc và không quá 03 (ba) Phó Giám đốc;

b) Giám đốc Sở là Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh do Hội đồng nhân dân tỉnh bầu, là người đứng đầu Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh theo Quy chế làm việc và phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Phó Giám đốc Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Sở, giúp Giám đốc Sở thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Giám đốc Sở phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Sở vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc Sở ủy nhiệm thay Giám đốc Sở điều hành các hoạt động của Sở. Phó Giám đốc Sở không kiêm nhiệm người đứng đầu tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Cơ cấu tổ chức của Sở

a) Văn phòng.

b) Thanh tra Sở.

c) Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

- Phòng Tổng hợp và Quản lý Quy hoạch;
- Phòng Đấu thầu, Thẩm định;
- Phòng Kinh tế đối ngoại và Hỗ trợ doanh nghiệp;
- Phòng Quản lý ngành;
- Phòng Văn xã;
- Phòng Đăng ký kinh doanh.”

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 4 như sau:

“Điều 4. Biên chế công chức

Biên chế công chức của Sở Kế hoạch và Đầu tư được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động, khối lượng công việc và nằm trong tổng biên chế công chức của tỉnh do cấp có thẩm quyền giao.”

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 5 như sau:

“Điều 5. Trách nhiệm của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng, đơn vị thuộc Sở phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở theo quy định.

2. Bố trí, sắp xếp, sử dụng công chức và lao động hợp đồng phù hợp với vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Phân bổ chỉ tiêu biên chế cho các phòng, đơn vị thuộc Sở, đảm bảo số biên chế tối thiểu theo quy định của pháp luật.

4. Điều chỉnh, sắp xếp lại số cấp phó vượt quy định để bảo đảm theo đúng quy định của Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 10/4/2021.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Kế hoạch và Đầu tư; thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Nội vụ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Như Điều 3;
- Công báo tỉnh, Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VP1, VP2, VP5, VP8.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Đình Nghị